TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2018/QĐST-DS	*Thủy Nguyên, ngày 07 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (tên viết tắt là Ngân hàng V), địa chỉ trụ sở chính: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 16/119 T, phường Đ, quận H, thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22/6/2017 và số 2561/2018/UQ-VPB ngày 25/6/2018).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn C, xã Q, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng V và anh Nguyễn Văn T thống nhất: Anh Nguyễn Văn T còn nợ Ngân hàng V tổng số tiền là 46.665.000 đồng (trong đó nợ gốc là 23.245.785 đồng, nợ lãi là 23.419.215 đồng) và tiền lãi phát sinh trên khoản nợ gốc kể từ ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20131120-133037-0004 ngày 20/11/2013.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng V thì lãi suất mà anh Nguyễn Văn T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng V.

2.2. Anh Nguyễn Văn T thanh toán nợ tại điểm 2.1. nêu trên theo phương án sau:

Chậm nhất vào ngày 30 hàng tháng bắt đầu từ tháng 8 năm 2018, mỗi tháng anh Nguyễn Văn T phải trả cho Ngân hàng V số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nợ gốc cho đến khi trả hết nợ gốc. Ngân hàng V đồng ý miễn toàn bộ tiền lãi là 23.419.215 đồng và lãi phát sinh cho anh Nguyễn Văn T.

Trường hợp anh Nguyễn Văn T không thực hiện đúng phương án trả nợ như trên thì phải trả cho Ngân hàng V toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 46.665.000 đồng (trong đó nợ gốc là 23.245.785 đồng, nợ lãi là 23.419.215 đồng) và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20131120-133037-0004 ngày 20/11/2013.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.167.000 đồng (Một triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Trả lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009188 ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã